

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	7,006,123,000	TỔNG SỐ CHI	7,006,123,000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	376,000,000	I. Chi đầu tư phát triển	750,000,000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	1,698,000,000	II. Chi thường xuyên	6,166,523,000
III. Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương		III. Dự phòng	89,600,000
IV. Thu bổ sung	4,932,123,000		
- Bổ sung cân đối	4,932,123,000		
- Bổ sung có mục tiêu	-		
V. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	7,006,123,000	7,006,123,000
I	Các khoản thu 100%	376,000,000	376,000,000
	Phí, lệ phí	25,000,000	25,000,000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	285,000,000	285,000,000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	
	Thu khác	66,000,000	66,000,000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1,698,000,000	1,698,000,000
1	Các khoản thu phân chia	192,000,000	192,000,000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	107,000,000	107,000,000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	-	
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	45,000,000	45,000,000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	40,000,000	40,000,000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1,506,000,000	1,506,000,000
	- Thuế thu nhập cá nhân từ các hộ KD	276,000,000	276,000,000
	- Thuế GTGT từ các hộ KD	480,000,000	480,000,000
	- Thu tiền sử dụng đất	750,000,000	750,000,000
		-	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn	-	
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	
VII	Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4,932,123,000	4,932,123,000
	- Thu bổ sung cân đối	4,932,123,000	4,932,123,000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	7,006,123,000	750,000,000	6,256,123,000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	750,000,000	750,000,000	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		
3	Chi y tế	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	40,000,000		40,000,000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	35,000,000		35,000,000
6	Chi thể dục thể thao	-		
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-
8	Chi các hoạt động kinh tế	55,000,000		55,000,000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5,506,507,000		5,506,507,000
10	Chi cho công tác xã hội	492,560,000		492,560,000
11	Chi khác	37,456,000		37,456,000
12	Dự phòng ngân sách	89,600,000		89,600,000

135,496,000

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2022	Dự toán năm 2023			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ	Không phát sinh								
1. Công trình chuyển tiếp		6,294,350,000	-	6,294,350,000	3,345,293,000	750,000,000	-	750,000,000	
Dự án:Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN xã Tân Hương	2020-2021	6,294,350,000		6,294,350,000	3,345,293,000	750,000,000		750,000,000	
Trong đó: hoàn thành trong năm									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2023			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ phòng chống thiên tai	42,000,000	42,000,000		42,000,000	42,000,000	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Không phát sinh						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi